

## V. PHƯƠNG CHÂM PHƯƠNG PHÁP VÀ TỔ CHỨC HỌC TẬP

— Hết sức gắn chặt với thực tiễn, làm sáng tỏ đường lối chính sách bằng những số liệu, sự việc mới nhất, người mới việc mới, người thực việc thực.

Trong giảng dạy làm sáng tỏ những quan điểm cơ bản của Đảng, xuất phát điểm của đường lối chính sách. Trước khi giảng phải điều tra nhận thức cũ, thắc mắc hiện tại về tư tưởng học sinh về văn đề để dò dè kết hợp chặt chẽ với nội dung giảng dạy, nhằm đạt yêu cầu cao trong việc giải quyết tư tưởng cho học sinh.

Các trường cần phân biệt: nghị quyết, chủ trương, chính sách lớn dựa vào chương trình chính khóa có lên lớp, giảng dạy thảo luận hàn hoa. Trong các vấn đề học tập đặt xuất thì cần xem vấn đề gì chỉ nên phổ biến, vấn đề gì nên học có quy củ và thảo luận đến mức độ nào. Ngoài ra cần phối hợp với các đoàn thể trong trường nhất là Đoàn Thanh niên huo động để quy định vấn đề gì chính quyền tổ chức học cho toàn trường, vấn đề gì do đoàn thể làm tránh giàm chấn lén nhau, tránh hội họp nhiều cho học sinh. Giáo dục chính sách của ngành phải thiết thực phục vụ cho chuyên môn: yêu ngành, yêu nghề, thấy rõ tương lai tiền đồ của ngành, học tập và công tác, phục vụ tốt cho ngành, đúng đường lối của Đảng.

### *Phân công phụ trách giảng dạy:*

— Tổ giáo dục chính trị chịu trách nhiệm về nội dung đường lối chính sách chung và liên hệ với các bộ môn khác trong việc giáo dục đường lối chính sách từng ngành và giáo dục chính trị tư tưởng chung cho toàn trường.

— Các bộ môn và kinh tế nghiệp vụ chịu trách nhiệm về nội dung "đường lối chính sách của ngành". Trong phòng Giáo vụ, phân công một đồng chí ban chuyên trách theo dõi việc giáo dục các nội dung trên.

— Học đột xuất do Ban Giám hiệu trực tiếp chỉ đạo, phân công giảng dạy.

### *Tài liệu và bồi dưỡng giáo viên:*

— Bộ Giáo dục (Vụ Quản lý học sinh - sinh viên) liên hệ với các cơ quan cung cấp cho các trường, tổ chức bồi dưỡng giáo viên, hướng dẫn các trường chính lý chương trình và nội dung học tập về đường lối chính sách, chủ yếu về phần "đường lối chính sách chung".

— Về đường lối chính sách của ngành, Bộ sở quan hướng dẫn các trường sưu tầm tài liệu nghiên cứu và soạn bài giảng.

— Ngoài ra các trường cần tạo điều kiện để cho giảng viên được nghe báo cáo thực tế, dự

các Hội nghị tòng kết chuyên đề của ngành và xúc tiến việc xây dựng Phòng tư liệu của trường để phục vụ cho việc học tập và giảng dạy được tốt.

### *Thi kiểm tra và thi tốt nghiệp:*

— Cần tổ chức thi kiểm tra cuối học kỳ và cuối năm, kết hợp với việc thi và kiểm tra mòn chính trị và mòn kinh tế nghiệp vụ.

— Khi thi tốt nghiệp cần kiểm tra việc vận dụng đường lối chính sách vào thực tế qua các dò án và báo cáo tốt nghiệp của học sinh.

*Hà-nội, ngày 5 tháng 4 năm 1963*

K. T. Bộ trưởng Bộ Giáo dục

*Thứ trưởng Bộ Giáo dục*

LÊ VĂN GIANG

## THÔNG TƯ số 21 — NCKH về nguyên tắc và thủ tục ra học san ở các trường Đại học, Cao đẳng và Chuyên nghiệp trung cấp.

Mấy năm qua, một số trường đã ra học san và đã phần nào đáp ứng được yêu cầu của giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học và sản xuất. Tuy nhiên vì là một công tác mới, nên còn nhiều thiếu sót. Ở những trường đã ra học san, nói chung phương hướng còn chưa rõ ràng, mục đích chưa cụ thể, nội dung của nhiều bài thường là chưa phù hợp với đối tượng, hoặc trích dịch tài liệu không sát trình độ, hoặc biên soạn những vấn đề nội dung nghèo nàn. Kinh phí mỗi trường lấy ở một nguồn khác nhau, có trường bán học san, có trường chỉ dùng để biếu. Về thủ tục thì hầu hết đều chưa đồng kỵ xuất bản, chưa toàn theo đúng những quy định đã ban hành.

Căn cứ vào tình hình trên, Bộ Giáo dục thấy cần phải quy định một số điểm sau đây:

### *1. Mục đích yêu cầu của Học san:*

Học san có hai mục đích chính:

— đăng các công trình nghiên cứu khoa học;

— trao đổi thảo luận những công tác của trường thuộc phạm vi giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học và lao động sản xuất.

Do mục đích như vậy, nên học san sẽ là tài liệu bồi dưỡng, cung cấp kiến thức thực tế cho sinh bộ để nâng cao chất lượng bài giảng; đối với sinh viên học sinh, nó sẽ giúp cho nâng cao nhận thức, cùng với những phần đã học được ở chính khóa và bước đầu làm quen với công tác nghiên cứu khoa học.

## II. Phương hướng:

Căn cứ vào yêu cầu trên, phương hướng chung của học san là:

1. Nâng cao không ngừng chất lượng đào tạo của nhà trường để có thể đáp ứng được yêu cầu do thực tế sản xuất đề ra. Phải thật chú ý khâu giảng dạy của cán bộ để có thể thúc đẩy việc học tập của sinh viên, học sinh lén.

2. Trên cơ sở nâng cao chất lượng đào tạo, phải tích cực phát huy vai trò trung tâm văn hóa, khoa học và kỹ thuật của nhà trường đối với sản xuất, thúc đẩy sản xuất phát triển, đồng thời góp phần giải quyết tốt những vấn đề cải thiện đời sống của nhân dân.

Phương hướng cụ thể sẽ do Hội đồng khoa học nhà trường góp ý kiến với Chủ nhiệm học san.

## III. Nội dung:

Nội dung học san nên bao gồm những vấn đề sau :

— Giới thiệu kinh nghiệm, phương pháp giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học;

— Giới thiệu những kết quả công trình nghiên cứu khoa học của cán bộ và sinh viên học sinh ;

— Giới thiệu những vấn đề khoa học tiên tiến ở trong, ngoài nước có tác dụng bồi dưỡng nâng cao chất lượng công tác của cán bộ.

## IV. Tò chửc:

1. Học san không nhất thiết phải ra thường kỳ, cần tùy tình hình bài, nội dung, chất lượng của bài và mà ra nhiều hay ít, nhưng không ra quá một kỳ trong một tháng. Một học san có thể bao gồm nhiều vấn đề của nhiều ngành chuyên môn, trong trường nhưng cũng có thể chỉ gồm những vấn đề của một ngành, một khoa. Trường hợp này các ngành có thể luân phiên ra những chuyên san, nhưng vẫn bảo đảm hiện nay không thành nhiều học san của trường.

2. Thủ tục đăng ký: Muốn ra học san, các trường phải được:

— Bộ sở quan duyệt về mục đích yêu cầu, cấp kinh phí và đồng ý cho ra.

— Phù Thủ tướng cho phép ra nội san theo nguyên tắc, thủ tục đã quy định.

3. Tò chửc: Chủ nhiệm học san là Hiệu trưởng hay Hiệu phó hoặc Chủ tịch hay Phó Chủ tịch Hội đồng khoa học nhà trường, chịu trách nhiệm về đường lối, chủ trương và các mặt khác của học san.

Ngoài ra mỗi học san cần có một Ban biên tập quy định như sau:

— Một thư ký ban biên tập do Trưởng phòng nghiên cứu khoa học hay Trưởng phòng giáo vụ đảm nhiệm, chịu trách nhiệm về tổ chức các việc: viết, chọn, duyệt bài, xuất bản...

— Một số biên tập viên do trường quy định có nhiệm vụ giúp đỡ chủ nhiệm và thư ký ban biên tập.

— Các cộng tác viên, thông tin viên...

## V. Tài chính:

Tài chính của học san do tài vụ của trường quản lý và ghi vào khoản «Sự nghiệp phí» trong ngân sách của trường (có thể lấy ở quỹ nghiên cứu khoa học).

Trên nguyên tắc, phần lớn các học san phải được bán để thu hồi vốn bỏ ra. Nếu vì tình hình thực tế không cho phép, cần bù lỗ thì phải báo cáo về Bộ biết để điều chỉnh lại giá bán cho thích hợp.

Tiền học san biểu thuộc vào ngân sách của Nhà nước, nhưng số lượng biểu phải được Bộ có trường duyệt.

## VI. Điều khoản thi hành:

1. Những học san của các trường hiện đã ra rồi phải chấn chỉnh lại cho phù hợp với tình thần của thông tư này và chỉ sau khi được Bộ có trường đồng ý thì mới tiếp tục ra.

2. Các trường dự định ra học san mới cần nghiên cứu các điều trên để thực hiện đúng nội dung và tinh thần của thông tư.

3. Thông tư này áp dụng kể từ ngày ban hành. Trong khi thực hiện, các trường gặp khó khăn gì, cần báo cáo cụ thể về Bộ có trường biết để nghiên cứu giải quyết.

4. Các trường ra học san đều phải gửi mỗi kỳ một bản về vụ Đại học và Chuyên nghiệp trung cấp (Bộ Giáo dục) để làm tài liệu.

Vụ Đại học và Chuyên nghiệp trung cấp có trách nhiệm lưu trữ các học san đó và giúp Bộ Giáo dục theo dõi tình hình chất lượng, tác dụng của các học san và đề nghị Bộ các biện pháp để cải tiến công tác học san.

Hà-nội, ngày 11 tháng 4 năm 1963

K.T. Bộ trưởng Bộ Giáo dục

Thủ trưởng

LÊ VĂN GIANG